

Số: 3067 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí nâng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng thẩm định xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2025 (sau đây gọi tắt là Hội đồng), gồm các thành viên sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Ông Hoàng Hải Minh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phó Chủ tịch Hội đồng:

- Ông Nguyễn Đình Đức, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

- Ông Nguyễn Long An, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Các thành viên Hội đồng:

- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Xây dựng;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Y tế;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Đại diện Lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Du lịch;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh;
- Đại diện Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đại diện Lãnh đạo Cục Thống kê tỉnh;
- Đại diện Lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh (thành viên kiêm thư ký Hội đồng);
- Mời đại diện Lãnh đạo Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm thẩm định các tiêu chí, nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công hướng dẫn đánh giá tại các Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí nâng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;

- Tùy theo tình hình thực tế và những khác biệt trong đánh giá mức độ đạt tiêu chí ủy quyền cho Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây

dựng nông thôn mới tỉnh thành lập Đoàn thẩm định thực tế đánh giá tại các địa phương và có báo cáo Hội đồng thẩm định quyết định.

- Thư ký Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp các nội dung thẩm định của các cuộc họp thành viên Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng; tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

Điều 3. Tổ chức thẩm định, thẩm tra

1. Điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ: Thực hiện đúng các nội dung Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng tương Chính phủ.

2. Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận, công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

a) Hồ sơ đề nghị thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện do Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh cung cấp, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện từng tiêu chí, nội dung nông thôn mới theo phân công tại Điều 2 của Quyết định này và có văn bản thẩm định gửi về Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh trong thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Hồ sơ.

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các văn bản thẩm định và Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định của các thành viên Hội đồng. Hội đồng tổ chức họp xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu gồm có:

- Hồ sơ đề nghị thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Báo cáo thẩm định kết quả xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Hội đồng thẩm định.

- Biên bản họp đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Hội đồng thẩm định.

- Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân cấp huyện do Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh cung cấp, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện từng tiêu chí, nội dung nông thôn mới theo phân công tại Điều 2 của Quyết định này và có văn bản thẩm tra gửi về Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh trong thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Hồ sơ.

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, công nhận huyện/thị xã, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các văn bản thẩm tra và Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của các thành viên Hội đồng. Hội đồng tổ chức họp đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gồm có:

- Hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Báo cáo thẩm tra kết quả huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Hội đồng thẩm định.

- Biên bản họp đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Hội đồng thẩm định.

- Báo cáo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh về kết quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt

chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ đề nghị xét thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

a) Hồ sơ thẩm định đề nghị xét, thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện do Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh cung cấp, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện từng tiêu chí, nội dung không đạt tiêu chí nông thôn mới theo phân công tại Điều 2 của Quyết định này và có văn bản thẩm tra gửi về Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh trong thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Hồ sơ.

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm định xét, thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các văn bản thẩm định và Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định của các thành viên Hội đồng. Hội đồng tổ chức họp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi quyết định xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét, thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu gồm có:

- Hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Báo cáo thẩm định kết quả xã không đạt chuẩn nông thôn mới, không đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, không đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Hội đồng thẩm định.

- Biên bản họp đề nghị thu hồi quyết định xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Hội đồng thẩm định.

- Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi quyết định xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, thu hồi quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân cấp huyện do Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh cung cấp, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm đánh giá kết quả mức độ: Không đạt nông thôn mới, không đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với từng huyện; không hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đối với từng thị xã, thành phố theo phân công tại Điều 2 của Quyết định này và có văn bản thẩm tra gửi về Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh trong thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Hồ sơ.

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm tra xét, thu hồi quyết định huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các văn bản thẩm tra và Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của các thành viên Hội đồng. Hội đồng tổ chức họp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ thu hồi quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Hồ sơ đề nghị thẩm định xét thu hồi quyết định huyện/thị xã, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân tỉnh gồm có:

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả đánh giá mức độ: Không đạt nông thôn mới, không đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với từng huyện; không hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đối với từng thị xã, thành phố.

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổng hợp ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện bị đề nghị xét, thu hồi quyết định công nhận.

- Biên bản họp đề nghị xét, thu hồi quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Hội đồng thẩm định.

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, thu hồi quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng

- Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
- Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của UBND tỉnh để hoạt động.
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoạt động.
- Kinh phí hoạt động của Hội đồng từ nguồn Ngân sách cấp theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được cấp qua Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 16/01/2018; Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các thành viên Hội đồng có trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Văn Phương**